

Ngày soạn: 15/9/2025
Ngày dạy: /9/2025
GV: Phạm Thị Hà

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

(4 tuần = 12 tiết)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nhận diện được nét riêng và thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân.
- Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.
- Nhận diện được hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.
- Phát triển năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hướng nghiệp và các phẩm chất: tự tin, trách nhiệm, chăm chỉ.

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

(Hình thức: Tại lớp)

TUẦN 1: GIAO LƯU VỚI CHUYÊN GIA VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA GIỚI TRẺ HIỆN NAY VÀ NHỮNG THÁCH THỨC MÀ XÃ HỘI HIỆN ĐẠI ĐẶT RA CHO GIỚI TRẺ

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

Nhận thức được một số đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giới trẻ.

2. Về phẩm chất

Trách nhiệm với bản thân

TH

-Giáo dục niềm tin, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN: Có ý thức trách nhiệm, hành động phù hợp để xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Giáo dục chuẩn mực đạo đức: Nhận thức được giá trị, chuẩn mực đạo đức; có ý thức rèn luyện thói quen, hành vi, ứng xử chuẩn mực.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Liên hệ mời chuyên gia đến giao lưu với HS. Trao đổi với chuyên gia về mục đích, yêu cầu và nội dung buổi giao lưu.
- Phổ biến đề HS nắm được nội dung giao lưu và yêu cầu HS chuẩn bị trước những vấn đề muốn tìm hiểu, hỏi chuyên gia.
- Nhận các câu hỏi của HS để chuyển trước cho chuyên gia xem. Chuẩn bị các phương tiện nghe nhìn, âm thanh cần thiết cho phần trình bày của chuyên gia và phần tương tác của chuyên gia với HS.
- Phân công một số lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ.
- Cử NDCT.

2. Đối với HS

- Đọc trước một số tài liệu, bài báo liên quan đến chủ đề.
- Ghi lại những vấn đề, những câu hỏi muốn chuyên gia giải đáp.
- Chuyển các câu hỏi cho nhà trường.
- Các lớp được phân công chuẩn bị các tiết mục văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1 (5 phút). Khởi động

2. Hoạt động 2 (40 phút) Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Giao lưu với chuyên gia về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giới trẻ

a. Mục tiêu:

HS biết được một số đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giới trẻ.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- Mở đầu, NDCT tuyên bố lí do, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của buổi giao lưu, giới thiệu chuyên gia và mời các chuyên gia ngồi lên hàng ghế phía trên, đối diện với HS.

- Chuyên gia tự giới thiệu ngắn gọn về bản thân và làm quen với HS.

- Chuyên gia trình bày/ nói chuyện về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giới trẻ.

- Để thu hút HS, chuyên gia có thể mở đầu phần trình bày của mình bằng cách mời HS cùng quan sát một băng hình hoặc nghe kể một câu chuyện thực tế.

Trong quá trình trình bày, chuyên gia cần đưa ra những thông tin, số liệu cụ thể và sử dụng những câu chuyện, tranh ảnh, băng hình để dẫn chứng, minh họa.

- Sau khi kết thúc phần trình bày, chuyên gia khuyến khích HS tiếp tục nêu câu hỏi, tình huống và những điều các em còn mong muốn tìm hiểu thêm (hỏi trực tiếp hoặc viết ra giấy, không cần ghi tên). Những câu hỏi của HS sẽ được Ban tổ chức đến tận nơi thu và chuyển lên cho chuyên gia. Chuyên gia sẽ phân loại nhanh những câu hỏi của HS và tiến hành trả lời các em theo từng câu hỏi hoặc từng loại vấn đề.

- Nếu ban đầu HS còn chưa mạnh dạn đặt câu hỏi, NDCT có thể chủ động nêu 1 - 2 câu hỏi trước cho chuyên gia; hoặc chuyên gia có thể chủ động nêu một vài câu hỏi tình huống bất ngờ, thắc mắc đã có ở HS những trường khác và hỏi HS liệu có những băn khoăn, thắc mắc như vậy giống các bạn không.... Hoặc trong quá trình giao lưu, chuyên gia cũng có thể đặt ra các câu hỏi cho HS để gợi ý, khuyến khích các em đặt tiếp các câu hỏi hoặc để tìm hiểu ý kiến, nhận thức của các em về vấn đề.

- Trong quá trình giao lưu, nên tổ chức biểu diễn xen kẽ các tiết mục văn nghệ của HS để không khí thêm vui vẻ, nhẹ nhàng, thân thiện.

- Kết thúc buổi giao lưu, chuyên gia tóm tắt lại những thông điệp.

- Đại diện HS phát biểu cảm tưởng, cảm ơn và tặng hoa cho chuyên gia.

- NDCT tổng kết buổi giao lưu, cảm ơn chuyên gia đã dành thời gian tới nói chuyện, trao đổi, chia sẻ với HS và bày tỏ mong muốn sẽ tiếp tục được chuyên gia hợp tác, hỗ trợ HS.

ĐÁNH GIÁ

HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia giao lưu.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS tự liên hệ, nhận diện các đặc điểm riêng của bản thân.

c. Sản phẩm:

- Tiết mục văn nghệ do học sinh trình diễn.

- Học sinh nhận diện được một số đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giới trẻ.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - NDCT tuyên bố lí do, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của buổi giao lưu, giới thiệu chuyên gia và mời các	- Các tiết mục văn nghệ do học sinh trình diễn; - Học sinh nhận diện được một số đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những

chuyên gia ngồi lên hàng ghế phía trên, đối diện với HS. - GV gợi ý cho HS đặt câu hỏi giao lưu: <i>Một số từ thể hiện đặc điểm của giới trẻ hiện nay: năng động, tự tin, ...</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lần lượt lắng nghe và đặt câu hỏi tương tác với các chuyên gia trình bày. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Sau mỗi cuộc trò chuyện, NDCT tổ chức cho HS đặt câu hỏi, phát biểu suy nghĩ, tương tác cùng chuyên gia. Ưu tiên những HS giơ tay xung phong. - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia giao lưu. - GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang hoạt động tiếp nối.	thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giới trẻ: + Giới trẻ ngày nay rất thông minh, năng động, sáng tạo, giỏi công nghệ thông tin nhạy bén với cái mới, biết tự khẳng định bản thân,... Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận thanh thiếu niên có tư tưởng thích hưởng thụ, ích kỉ, lười lao động, ngại khó, ngại khổ, mờ nhạt về lí tưởng. + Thách thức của xã hội hiện đại đối với giới trẻ: Xã hội luôn biến đổi, mở ra nhiều cơ hội phát triển nhưng đòi hỏi tính cạnh tranh cao; sự mở cửa, hoà nhập sâu rộng giữa các nền văn hoá tạo nên sự đa dạng về các giá trị, lối sống; sự đan xen giữa cái tích cực, tiêu cực chứa đựng nhiều cám dỗ, rủi ro,... buộc giới trẻ phải biết phân tích, lựa chọn; công nghệ 4.0, 5.0 phát triển nhanh chóng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội buộc thế hệ trẻ phải luôn cập nhật, nâng cao năng lực số; áp lực công việc lớn; nhu cầu sống ngày càng cao về vật chất và tinh thần buộc mỗi cá nhân phải luôn nỗ lực...
--	---

3. Hoạt động tiếp nối

HS suy nghĩ, nhận diện các đặc điểm riêng của bản thân: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngàyđể chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

TUẦN 2: THAM GIA CUỘC THI “TỰ TIN LÀ CHÍNH MÌNH”

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

Giới thiệu được một số đặc điểm riêng của bản thân dưới các hình thức tự chọn và tự tin về những đặc điểm đó.

2. Về phẩm chất

Trách nhiệm với bản thân

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Chuẩn bị sân khấu, các phương tiện nghe nhìn.
- Xây dựng chương trình cuộc thi.
- Cử BGK và NDCT.
- Phổ biến nội dung yêu cầu đến HS các lớp.

2. Đối với học sinh

- Chuẩn bị các tiết mục giới thiệu những đặc điểm riêng của bản thân theo hình thức tự chọn: hát, múa, kịch câm, độc tấu, vẽ tranh tự hoạ, làm video phóng sự, thuyết trình....
- Đăng kí tham gia cuộc thi với nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1 (15 phút). Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- HS báo cáo trực tuần.
- Bí thư/BGH nhận xét, đánh giá các hoạt động học tập và rèn luyện trong tuần và định hướng các hoạt động tuần tới.

2. Hoạt động 2 (30 phút). Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Tham gia cuộc thi “Tự tin là chính mình”

a. Mục tiêu:

HS tự tin giới thiệu được một số đặc điểm riêng của bản thân dưới các hình thức tự chọn.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Đại diện nhà trường khai mạc cuộc thi nêu mục đích tổ chức cuộc thi và giới thiệu thành phần BGK.
- Trưởng BGK phổ biến yêu cầu về nội dung, hình thức giới thiệu những đặc điểm riêng của bản thân và quy định thời gian cho các tiết mục.
- Theo giới thiệu của NDCT, lần lượt HS lên trình diễn các tiết mục để giới thiệu những đặc điểm riêng của bản thân.
- Sau mỗi tiết mục, các thành viên BGK sẽ cho điểm công khai bằng cách giơ bảng điểm. Điểm đánh giá tiết mục sẽ là trung bình cộng của điểm số mà các thành viên trong BGK đã chấm.
- Kết thúc, Trưởng BGK công bố những HS được giải nhất, nhì, ba, khuyến khích và tặng phần thưởng cho HS.

ĐÁNH GIÁ

HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham dự cuộc thi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV yêu cầu HS tự tin thể hiện những đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

c. Sản phẩm của học sinh: HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham dự cuộc thi.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Đại diện nhà trường khai mạc cuộc thi nêu mục đích tổ chức cuộc thi và giới thiệu thành phần BGK. - Trưởng BGK phổ biến yêu cầu về nội dung, hình thức giới thiệu những đặc điểm riêng của bản thân và quy định thời gian cho các tiết mục. - Theo giới thiệu của NDCT, lần lượt HS lên trình diễn các tiết mục để giới thiệu những đặc điểm riêng của bản thân. - Sau mỗi tiết mục, các thành viên BGK sẽ cho điểm công khai bằng cách giơ bảng điểm. Điểm đánh giá tiết mục sẽ là trung bình cộng của điểm số mà các thành viên trong BGK đã chấm. - Kết thúc, Trưởng BGK công bố những HS được giải nhất, nhì, ba, khuyến khích và tặng phần thưởng cho HS. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	HS tự tin giới thiệu được một số đặc điểm riêng của bản thân dưới một hình thức tự chọn cụ thể.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến của bản thân về chủ đề, có thể kèm theo các tranh, ảnh, video clip minh họa (nếu có).
- GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Khi một HS phát biểu, NDCT và HS khác cần chú ý lắng nghe ý kiến của bạn và có thể nêu câu hỏi, nếu chưa hiểu rõ.
- Một số HS chia sẻ thu hoạch của các em, những điều các em rút ra được sau khi tham gia diễn đàn.
- GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang nội dung mới.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS thể hiện những đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hằng ngày và nêu các ví dụ để chuẩn bị tham gia Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

TUẦN 3: TOẠ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ “ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN ĐỂ THÍCH ỨNG VỚI CUỘC SỐNG”

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

Nhận thức được tầm quan trọng của việc điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống.

2. Về phẩm chất

Trách nhiệm với bản thân

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Chuẩn bị địa điểm và các phương tiện, âm thanh phục vụ toạ đàm.
- Cử HS là NDCT

2. Đối với HS

- Chuẩn bị ý kiến cá nhân về chủ đề toạ đàm.
- Đăng kí tham gia phát biểu tại toạ đàm.
- Tập một số bài hát về thanh niên, về khát vọng của tuổi trẻ.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1 (15 phút). Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- HS báo cáo trực tuần.
- Bí thư/BGH nhận xét, đánh giá các hoạt động học tập và rèn luyện trong tuần và định hướng các hoạt động tuần tới.

2. Hoạt động 2 (30 phút). Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Toạ đàm về chủ đề “điều chỉnh bản thân để thích ứng với cuộc sống”

a. Mục tiêu:

HS nhận thức được tầm quan trọng của việc điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

HS xác định được việc điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống.

ĐÁNH GIÁ

HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia toạ đàm.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS tự liên hệ, xác định những điều bản thân cần điều chỉnh để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống.

c. Sản phẩm:

- Sự tham gia văn nghệ do học sinh trình diễn.
- Học sinh nhận thức được tầm quan trọng của việc điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Mở đầu, HS hát tập thể một vài bài hát về thanh niên, về khát vọng của tuổi trẻ. - NDCT tuyên bố chủ đề và nội dung chính của buổi tọa đàm. - Dưới sự dẫn dắt, giới thiệu của NDCT, HS tham gia phát biểu ý kiến - Kết thúc tọa đàm, NDCT tổng kết các ý kiến của HS và nhắc mọi người luôn rèn luyện, điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lần lượt lắng nghe và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Sau mỗi cuộc trò chuyện, NDCT tổ chức cho HS đặt câu hỏi, phát biểu suy nghĩ. Ưu tiên những HS giơ tay xung phong. - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - Kết thúc tọa đàm, NDCT tổng kết các ý kiến của HS và nhắc mọi người luôn rèn luyện, điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống. - HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia tọa đàm. - GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang hoạt động tiếp nối.	HS nhận thức được: + Những sự thay đổi mà thế hệ trẻ thường gặp trong cuộc sống hiện tại và tương lai. + Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không thích ứng được với sự thay đổi của cuộc sống, xã hội. + Những phẩm chất, kĩ năng cần có để con người thích ứng được với sự thay đổi của cuộc sống.

3. Hoạt động tiếp nối

HS suy nghĩ, nhận thức được tầm quan trọng của việc điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngàyđể chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

TUẦN 4: CHƠI TRÒ CHƠI: “PHỎNG VẤN VỀ LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP TRONG TƯƠNG LAI”

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ được về lựa chọn nghề nghiệp tương lai của bản thân và lí do lựa chọn nghề đó.
- Nhận thức được về ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp tương lai của giới trẻ.

2. Về phẩm chất

Trách nhiệm với bản thân

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Chuẩn bị địa điểm và 2 mic cầm tay, máy tăng âm.
- Cử một số HS lần lượt thay nhau sắm vai phóng viên thực hiện cuộc phỏng vấn.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị chia sẻ về lựa chọn nghề trong tương lai và lí do chọn nghề.
- Tập một số bài hát về các ngành, nghề khác nhau.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1 (15 phút). Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- HS báo cáo trực tuần.
- Bí thư/BGH nhận xét, đánh giá các hoạt động học tập và rèn luyện trong tuần và định hướng các hoạt động tuần tới.

2. Hoạt động 2 (30 phút). Sinh hoạt theo chủ đề

Hoạt động: Chơi trò chơi “Phỏng vấn về lựa chọn nghề nghiệp tương lai”

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được lựa chọn nghề nghiệp tương lai của bản thân và lí do lựa chọn nghề đó.
- HS nhận thức được ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp tương lai của giới trẻ.

b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- HS hát tập thể một số bài hát ca ngợi các ngành nghề.
- Một số HS chia sẻ được lựa chọn nghề nghiệp tương lai của bản thân và lí do lựa chọn nghề đó.
- HS chia sẻ nhận thức sự ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp tương lai của giới trẻ.

ĐÁNH GIÁ

HS các lớp chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chơi trò chơi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS tự liên hệ, xác định những hứng thú, sở trường có liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân để có phương hướng rèn luyện, phát triển.

c. Sản phẩm:

- Sự tham gia văn nghệ do học sinh trình diễn.
- Học sinh liên hệ, xác định những hứng thú, sở trường có liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân để có phương hướng rèn luyện, phát triển.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Bí thư Đoàn trường cho HS hát tập thể một số bài hát ca ngợi các ngành nghề. - Một số HS lần lượt sắm vai phóng viên và phỏng vấn các bạn theo các câu hỏi gợi ý sau: + Chào bạn, xin bạn vui lòng cho biết bạn định lựa chọn nghề nào trong tương lai? + Vì sao bạn muốn chọn nghề đó? + Bạn có hứng thú, sở trường với nghề đó không? Cụ thể là gì? + Theo bạn, hứng thú, sở trường có ảnh hưởng như thế nào đến định hướng nghề nghiệp tương lai của giới trẻ? - GV gợi ý cho HS Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	- Hứng thú, sở trường có ảnh hưởng to lớn đến định hướng nghề nghiệp tương lai của giới trẻ. - Chúng ta cần nuôi dưỡng phát triển những hứng thú, sở trường có liên quan đến nghề định lựa chọn. - Điều đó sẽ giúp cho chúng ta gạt hái được thành công trong nghề nghiệp.

- HS lần lượt lắng nghe và HS tham gia trả lời phỏng vấn.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Sau mỗi cuộc trò chuyện, NDCT tổ chức cho HS đặt câu hỏi, phát biểu suy nghĩ, tương tác. Ưu tiên những HS giơ tay xung phong.
- GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Kết thúc trò chơi, NDCT tổng kết các ý kiến của HS và nhắc mọi người luôn rèn luyện, điều chỉnh bản thân để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống.
- HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia giao lưu.
- GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang hoạt động tiếp nối.

3. Hoạt động tiếp nối

HS suy tư liên hệ, xác định những hứng thú, sở trường có liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân để có phương hướng rèn luyện, phát triển: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày,...để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

Hoạt động giáo dục theo chủ đề: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 11;

Thời gian thực hiện: (4 TIẾT)

I- MỤC TIÊU

1. Về năng lực

1.1 Năng lực chung:

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo. (NL GQVĐ & ST)
- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên. (NL GT&HT)

1.2 Năng lực đặc thù:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được nét riêng và thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân.
- Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.
- Nhận diện được hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

2. Về phẩm chất

Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II- THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV.
- Ví dụ minh họa về các đặc điểm riêng từng mặt của cá nhân.
- Ví dụ minh họa về phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp tương lai.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11.

- Giấy A4, bút, vật liệu để làm sản phẩm giới thiệu đặc điểm riêng của bản thân (sử dụng cho các hoạt động ở pha Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A0, A1 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.

b) Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: bài QUIZ và câu trả lời của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS chơi trò chơi QUIZ để khám phá tính cách của bản thân. (GV gửi link QUIZ cho HS tham gia)

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Để hiểu rõ hơn về những đặc điểm tính cách, biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân và nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân, chúng ta sẽ cùng đi khám phá những hoạt động trong ngày hôm nay – Khám phá bản thân.*

KHÁM PHÁ - KẾT NỐI

1. Hoạt động 1: Khám phá đặc điểm riêng của bản thân

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết được mỗi người đều có những đặc điểm riêng, không ai giống nhau hoàn toàn.

b) Nội dung:

- Xác định đặc điểm riêng của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp, ứng xử với người khác.

- Xác định đặc điểm nào là điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

c) Sản phẩm học tập: Bản tự xác định đặc điểm riêng của bản thân HS.

d) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập 1. Chơi trò chơi “Nhà báo đi tìm người nổi tiếng”. - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhà báo đi tìm người nổi tiếng” GV phổ biến cách chơi: Một bạn trong lớp xung phong đóng vai là nhà báo đến địa phương tìm người nổi tiếng để phỏng vấn. Trong khi “nhà báo” đi ra ngoài, cả lớp bí mật chọn một người là “người nổi tiếng” và cùng nhau quan sát xem người đó có những đặc điểm gì nổi bật. “Nhà báo được quyền đặt ra 3 - 5 câu hỏi (đóng) với những “người dân trong cộng đồng” về đặc điểm của người nổi tiếng. Sau khi nhận được các câu trả lời, “nhà báo” phải chỉ ra người nổi tiếng là ai. - HS chơi trò chơi - Thảo luận sau khi chơi: <i>Em rút ra được điều gì sau khi chơi trò chơi này?</i> - GV kết luận: Mỗi người đều có những đặc điểm riêng, làm nên bản sắc cá nhân của người đó. Không ai giống nhau hoàn toàn. 2. Xác định đặc điểm riêng của bản thân	1. Xác định đặc điểm riêng của bản thân - Đề xác định được tính cách của bản thân, chúng ta cần căn cứ vào những hành vi, thói quen, cách ứng xử,... của bản thân trong cuộc sống hằng ngày, căn cứ vào kết quả học tập, lao động, giao tiếp, hoạt động xã hội của bản thân. - Đồng thời, lắng nghe nhận xét của người thân thiết, gần gũi về mình.

- GV nêu yêu cầu xác định đặc điểm riêng theo các nội dung gợi ý trong SGK. GV lấy ví dụ cụ thể về từng mục để HS hình dung và thực hiện bài tập. - HS tự xác định đặc điểm riêng của bản thân. - GV yêu cầu HS suy ngẫm và + Đánh dấu (+) vào những điểm mạnh. + Đánh dấu (-) vào những điểm yếu + Đánh dấu (*) vào những hứng thú, sở trường có liên quan đến nghề nghiệp tương lai. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang nội dung mới.	
--	--

2. Hoạt động 2: Bản tự xác định đặc điểm riêng của bản thân HS.

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết cách thể hiện sự tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân.

b) Nội dung:

- HS biết cách thể hiện sự tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân.
- HS nêu được ví dụ cho thấy cách thể hiện sự tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân có ảnh hưởng đến cách giao tiếp, ứng xử.

c) Sản phẩm học tập: Kết quả thảo luận của HS về cách thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân.

d) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS chia sẻ về những đặc điểm riêng của các em với các bạn trong nhóm. - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp. - GV nêu câu hỏi phỏng vấn HS về cảm xúc của các em khi chia sẻ về những đặc điểm riêng của mình với người khác. - Tổ chức thảo luận chung cả lớp về cách thể hiện sự tự tin đối với những đặc điểm riêng của bản thân. - GV tổng kết các ý kiến của HS và kết luận. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK trang 15-16, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.	2. Tìm hiểu về cách thể hiện sự tự tin đối với những đặc điểm riêng của bản thân HS Chúng ta cần tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân. Có nhiều cách để thể hiện điều đó, ví dụ như: + Chủ động giới thiệu về đặc điểm riêng của mình. + Xung phong nhận nhiệm vụ phù hợp với khả năng của bản thân. + Chủ động tham gia các câu lạc bộ, những hoạt động mà mình yêu thích. + Mạnh dạn thể hiện những khả năng, sở trường của mình trong các hoạt động, các sự kiện chung

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuyển sang nội dung mới.

3. Hoạt động 3: Tìm hiểu cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi

a) Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.

b) Nội dung:

- HS trình bày về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng được với sự thay đổi.
- HS xác định quan điểm sống của cá nhân sẽ ảnh hưởng, chi phối lối sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân.

c) Sản phẩm học tập: Trình bày của HS về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng được với sự thay đổi.

d) Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: + <i>Những thay đổi trong cuộc sống mà mỗi người có thể phải đối mặt? Cho ví dụ.</i> + <i>Cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi?</i> - GV chia HS thành 2 nhóm Ủng hộ và Phản đối để tranh biện về 3 quan điểm sống nêu trên. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	3. Tìm hiểu cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi GV tổng kết các ý kiến và kết luận: + Trong cuộc sống, có nhiều sự thay đổi mà con người có thể phải đối mặt như: Thay đổi về điều kiện sống, môi trường sống, môi trường học tập, làm việc; thay đổi về đời sống gia đình, các mối quan hệ gia đình thay đổi về các mối quan hệ xã hội... + Để thích ứng được với những thay đổi trong cuộc sống con người cần có các yêu cầu như: Các phẩm chất: tự tin, tự lập, nghị lực, vượt khó, có trách nhiệm, ...; các năng lực viết kĩ năng sống; kiên định, ra quyết định và giải quyết vấn đề, đặt mục tiêu lập kế hoạch, kiểm soát cảm xúc, suy nghĩ tích cực, giao tiếp hiệu quả, tìm kiếm sự giúp đỡ, tư duy phản biện và sáng tạo, tìm kiếm và xử lí thông tin,...; tính cách cởi mở, hoà đồng. + Cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi: Xác định những điểm bản thân cần điều chỉnh để thích ứng được với sự thay đổi bằng cách so sánh, đối chiếu đặc điểm của bản thân với những yêu cầu trên; lập kế hoạch để điều chỉnh những điểm đó; kiên trì rèn luyện theo kế hoạch đã lập.

RÈN LUYỆN**4. Hoạt động 4: Thiết kế và trình bày sản phẩm giới thiệu đặc điểm riêng của bản thân**

a) Mục tiêu: HS thiết kế và tự tin trình bày được một sản phẩm giới thiệu đặc điểm riêng của bản thân với các bạn.

b) Nội dung:

- HS lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách của bản thân.
- HS rèn luyện tính cách theo kế hoạch đã xây dựng.
- HS chia sẻ kết quả và những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện.

c) Sản phẩm học tập: Sản phẩm giới thiệu đặc điểm riêng của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ cho HS: **Thiết kế và trình bày sản phẩm giới thiệu đặc điểm riêng của bản thân**

- GV hướng dẫn HS: GV nêu yêu cầu thiết kế sản phẩm đặc điểm riêng của bản thân và gợi ý HS một số hình thức sản phẩm, ví dụ: tranh biếm họa, thơ, bài hát, đọc rap, tấu hài, video.....

- HS làm việc cá nhân.
- HS giới thiệu sản phẩm trong nhóm, trước lớp.
- Bình chọn sản phẩm ấn tượng nhất.

5. Hoạt động 5. Xây dựng kế hoạch điều chỉnh bản thân

a) Mục tiêu: Xây dựng kế hoạch điều chỉnh bản thân.

b) Nội dung:

- HS đề xuất cách điều chỉnh, ứng xử thể hiện tư duy tích cực trong tình huống cụ thể trong cuộc sống.
- HS điều chỉnh lại tư duy, suy nghĩ của bản thân.

c) Sản phẩm học tập: Bản kế hoạch điều chỉnh bản thân của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS lập kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi theo mẫu gợi ý trong SGK. GV có thể đưa thêm 1 - 2 ví dụ minh họa để HS hiểu rõ hơn về cách thực hiện.

- HS lập kế hoạch và chia sẻ trong nhóm.

Những điều bản thân cần điều chỉnh	Biện pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Người hỗ trợ
..... ...			
.....			

- GV mời một vài HS chia sẻ kế hoạch điều chỉnh bản thân trước lớp.

- Cả lớp nhận xét, rút kinh nghiệm chung

- GV nhận xét chung.

6. Hoạt động 6. Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân trong tương lai

a) Mục tiêu: HS lập được kế hoạch để phát triển các sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

b) Nội dung:

- HS lập kế hoạch để phát triển các sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.
- HS rèn luyện tính cách theo kế hoạch đã xây dựng.
- HS chia sẻ kết quả và những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện.

c) Sản phẩm học tập: Bản kế hoạch phát triển sở trường của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ cho HS lập kế hoạch phát triển sở trường theo định hướng nghề nghiệp và hướng dẫn HS các bước để thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời đưa ra ví dụ cụ thể để minh họa, chẳng hạn như:

+ Cách phát triển sở trường giao tiếp tiếng Anh: Tham gia câu lạc bộ tiếng Anh của trường; tăng cường xem các chương trình tivi, phim, video bằng tiếng Anh; mạnh dạn giao tiếp với khách du lịch nước ngoài bằng tiếng Anh khi có điều kiện...

+ Cách phát triển sở trường đá bóng: Tham gia Câu lạc bộ bóng đá của trường, tham gia lập và thi đấu bóng đá giao hữu với các bạn vào những dịp cuối tuần; xem các trận bóng đá chuyên nghiệp để học hỏi....

- HS làm việc cá nhân để thực hiện nhiệm vụ. HS chia sẻ kế hoạch trong nhóm.

- GV mời một vài HS trình bày kế hoạch của mình trước lớp. Thảo luận rút kinh nghiệm chung.

- GV nhận xét chung về kế hoạch phát triển sở trường của HS.

VẬN DỤNG

7. Hoạt động 7: Thể hiện sự tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn cuộc sống

a) Mục tiêu: HS thể hiện sự tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn cuộc sống.

b) Nội dung:

- HS rèn luyện theo kế hoạch đã xây dựng để thay đổi, khắc phục những nét tính cách còn hạn chế của bản thân.

- HS rèn luyện cách suy nghĩ (tư duy) của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

- HS rèn luyện hằng ngày và nhờ bạn bè, người thân hỗ trợ khi gặp khó khăn.

- HS chia sẻ kết quả em đã đạt được, những khó khăn em đã gặp phải trong quá trình em rèn luyện và những biện pháp em đã làm để vượt qua khó khăn.

c) Sản phẩm học tập: Báo cáo kết quả thực hiện của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thể hiện sự tự tin về những đặc điểm riêng của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

- GV hướng dẫn HS cách ghi lại kết quả, cảm xúc của bản thân và khó khăn khi thực hiện, nếu có.

- HS thực hiện và ghi lại kết quả thực hiện trong thực tiễn cuộc sống; chuẩn bị báo cáo kết quả ban đầu vào tiết sinh hoạt lớp.

8. Hoạt động 8: Thực hiện kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi và kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai

a) Mục tiêu: HS thực hiện kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi và kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

b) Nội dung: HS sử dụng kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) cách thực hiện trình bày và chia sẻ về quan điểm sống.

c) Sản phẩm học tập: Kết quả đạt được của HS sau mỗi khoảng thời gian.

d) Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện trong thực tiễn hai bản kế hoạch đã xây dựng kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi và kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.

- GV hướng dẫn HS cách ghi lại kết quả, cảm xúc của bản thân và khó khăn khi thực hiện, nếu có.

- HS thực hiện kế hoạch và ghi lại kết quả thực hiện trong thực tiễn cuộc sống; chuẩn bị báo cáo kết quả ban đầu vào tiết sinh hoạt lớp.

TỔNG KẾT

- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Phóng viên” để phỏng vấn những kinh nghiệm mới mà các em đã thu hoạch được qua trải nghiệm các hoạt động trong chủ đề về đặc điểm riêng, điểm mạnh, điểm yếu, hứng thú, sở trường... của mỗi bạn, cũng như cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi và những việc sẽ làm để phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.

- GV nhận xét, kết luận: Nhận thức rõ về các đặc điểm riêng, điểm mạnh, điểm yếu, hứng thú, sở trường của bản thân là rất quan trọng giúp các em phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu để phát triển bản thân; giúp các em biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống và giúp các em phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp của mình.

Kế hoạch đánh giá

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS)	- Vấn đáp. - Kiểm tra viết, kiểm tra thực hành.	- Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập.	

KẾ HOẠCH

Thiết kế tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

(Hình thức: Sinh hoạt lớp)

TUẦN 1: CHỦ ĐỀ TRIỂN LÃM SẢN PHẨM GIỚI THIỆU CÁC ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA CÁ NHÂN HỌC SINH

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

– HS biết chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân.

2. Về phẩm chất

– Trung thực, trách nhiệm trong tự đánh giá và đánh giá.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với GV

– Phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá (...);

– Phần thưởng (nếu có)

2. Đối với HS

– Các kế hoạch, nội dung đã thực hiện trong phần giáo dục theo chủ đề.

– Bảng công cụ kiểm tra, đánh giá (...) do GV yêu cầu thực hiện trước đó (nếu có).

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1 (15 phút). Sơ kết tuần và triển khai hoạt động tuần sau

– Các tổ báo cáo kết quả thi đua cá nhân/nhóm;

– GVCN triển khai các nội dung do BGH/Đoàn trường thông báo và định hướng các hoạt động tuần sau.

2. Hoạt động 2 (30 phút). Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS biết chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân.

b. Nội dung:

- GV tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân;
- GV mời HS trình bày lại kế hoạch;
- HS lắng nghe ý kiến và hoàn thiện lại kế hoạch;
- HS hoàn thiện lại kế hoạch.

c. Sản phẩm: Kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS chia sẻ kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân; - GV yêu cầu HS đóng góp ý kiến kế hoạch cá nhân của mỗi HS. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ - HS chia sẻ kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV yêu cầu HS báo cáo kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ - GV yêu cầu HS các nhóm đóng góp ý kiến kế hoạch của cá nhân; - GV nhận xét, đánh giá; - HS hoàn thiện và tiếp tục thực hiện.	Kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

IV. HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

(Hình thức: Sinh hoạt lớp)

TUẦN 2: CHIA SẺ KẾT QUẢ THỂ HIỆN SỰ TỰ TIN VỚI NHỮNG ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA BẢN THÂN TRONG THỰC TIỄN

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

– HS chia sẻ được kết quả thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn.

2. Về phẩm chất

– Trung thực, trách nhiệm trong tự đánh giá và đánh giá.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với GV

– Phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá (...);
– Phần thưởng (nếu có)

2. Đối với HS

– Các kế hoạch, nội dung đã thực hiện trong phần giáo dục theo chủ đề.
– Bảng công cụ kiểm tra, đánh giá (...) do GV yêu cầu thực hiện trước đó (nếu có).

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1 (15 phút). Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

– Các tổ báo cáo kết quả thi đua cá nhân/nhóm;
– GVCN triển khai các nội dung do BGH/Đoàn trường thông báo và định hướng các hoạt động tuần sau.

2. Hoạt động 2 (30 phút). Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn.

b. Nội dung:

- HS chia sẻ trong nhóm về kết quả thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn.
- Thảo luận nhóm về các giải pháp để vượt qua khó khăn trong quá trình thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân trong thực tiễn.
- HS tiếp tục chia sẻ trong nhóm quan điểm của các em về lí tưởng sống của thanh niên; về lối sống ảo, lối sống ích kỉ, thực dụng của một bộ phận thanh niên hiện nay.
- Thảo luận, chia sẻ chung cả lớp.

c. Sản phẩm: Phiếu đánh giá của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Cá nhân tự đánh giá

Bước 2. Đánh giá theo nhóm/ tổ

Bước 3. Đánh giá chung của GV

- GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- + Lập ra được ít nhất ba tính cách của bản thân.
- + Lập được kế hoạch rèn luyện để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách
- + Xác định được quan điểm sống tích cực cho bản thân.
- + Biết điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.

BẢNG RUBRIC ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2

Tiêu chí	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
----------	----------------	------------	-----------------

1. Xác định được những đặc điểm riêng của bản thân.	Chỉ ra được ít nhất 03 đặc điểm riêng của bản thân.	Chỉ ra được ít nhất 01 đặc điểm riêng của bản thân.	Không chỉ ra được đặc điểm riêng của bản thân.
2. Lập và thực hiện được kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.	Lập được kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.	Lập kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi nhưng chưa đầy đủ.	Không lập kế hoạch điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.
3. Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để thích ứng với sự thay đổi.	Phân tích được <i>những điểm mạnh,</i> <i>điểm yếu của bản</i> <i>thân để thích ứng với</i> <i>sự thay đổi.</i>	Phân tích được <i>những điểm mạnh,</i> <i>điểm yếu của bản</i> <i>thân để thích ứng với</i> <i>sự thay đổi</i> nhưng chưa đầy đủ.	Không Phân tích <i>được những điểm</i> <i>mạnh, điểm yếu của</i> <i>bản thân để thích ứng</i> <i>với sự thay đổi.</i>
4. Lập và thực hiện kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.	Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.	Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai nhưng chưa đầy đủ.	Chưa lập và thực hiện được kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Gợi ý đánh giá:

- Đánh giá mỗi Tiêu chí: Tiêu chí đạt từ mức Hoàn thành trở lên thì đánh giá “Đạt”
- Đánh giá Chủ đề: Đánh giá “Đạt” khi có 3/4 tổng số tiêu chí xếp mức “Đạt”, trong đó Tiêu chí 1 và Tiêu chí 3 phải xếp mức “Đạt”
- Các cô hoàn thiện phân phối chương trình 11 (Phụ lục 3). Nhóm trưởng (cô Hằng) thu và nộp lại trước ngày 30/7/2023.
- Thu danh sách 18 thành viên.
- Chúng tôi hoàn thiện và gửi lại cho các thầy cô qua gmail.

STT	Họ và tên	Số điện thoại	Trường	Gmail
1	Nguyễn Thị Thương	0984112926	THPT Kiên Lương, Kiên Giang	thuongnt.c3kl@gmail.com